

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Lộc Ninh ⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

Tên⁽²⁾: ông: **MÙNG THẾ KẸN**; Sinh năm: 25/7/1965, CC: 070065000178

: ông: **HOÀNG MINH ĐỨC** ; Sinh năm: 28/7/1963, CCCD: 070063000146

Địa chỉ⁽²⁾: ấp 11B, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại liên hệ (nếu có): 0327560337

Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động ⁽³⁾:

- Nhận chuyển nhượng của hộ ông Phạm Ngọc Thơ. Hiện nay hộ ông Phạm Ngọc Thơ đã bỏ đi khỏi địa phương.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có ⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp: K 662992

(2): Giấy sang nhượng đất viết tay;

(3): Tờ khai thuế;

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Lộc Tấn, ngày 26 tháng 01 năm 2026

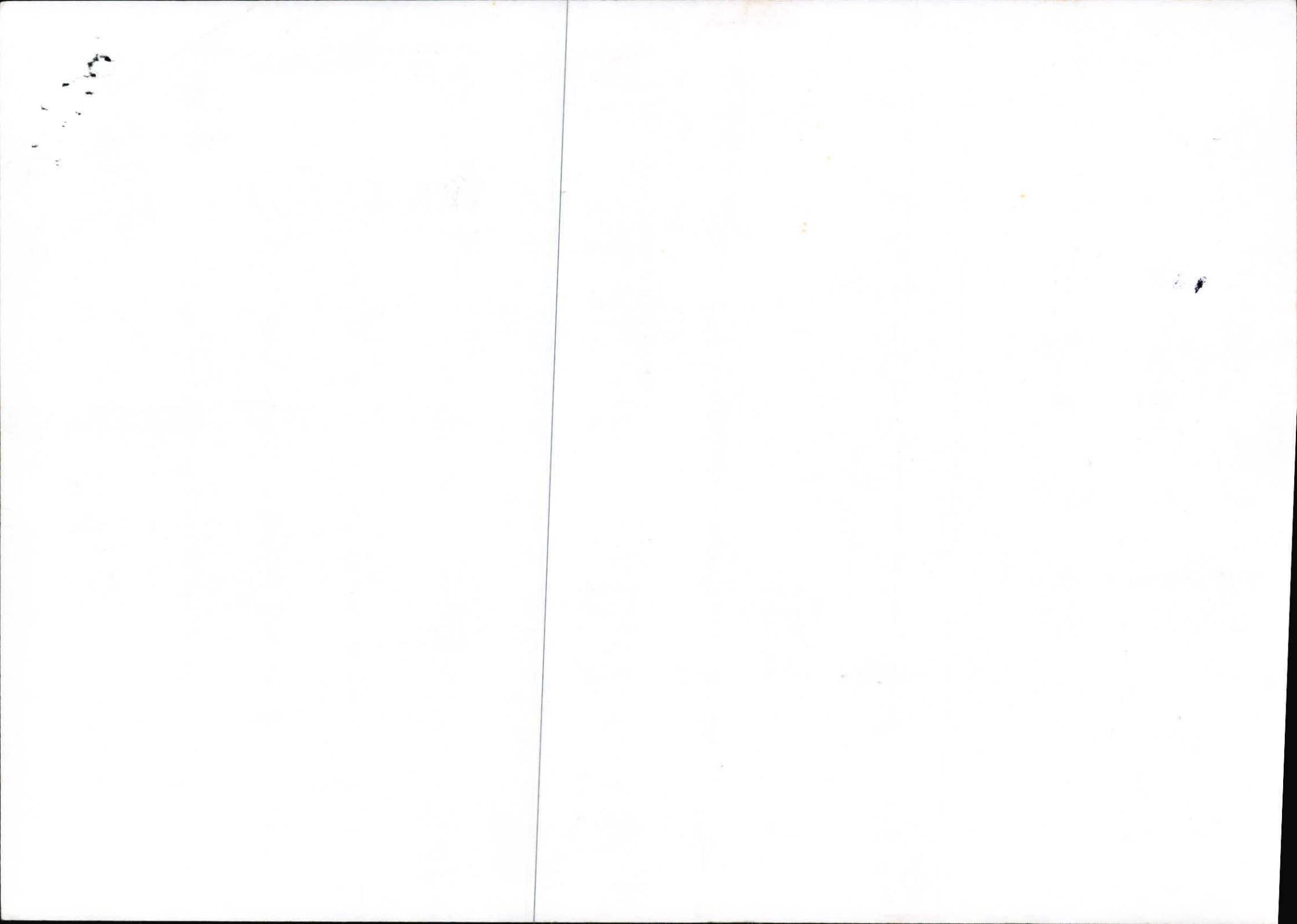
Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)



Mùng Thế Kẹn

Hoàng Minh Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY SANG NHƯỜNG ĐẤT

Tôi tên là: Phạm Ngọc Thọ - Sinh năm 1960

Và tôi là: Nguyễn Đức Xuân Ngọc - Sinh năm 1968
cùng ngụ tại tổ 8, ấp 11B - Lỗi Thiêm - Lỗi Ninh - Bình Phước - Bình Phước.

Vì điều kiện gia đình gặp khó khăn không có điều kiện canh tác nên tôi đồng nhượng mảnh đất số 161, số thửa lâm địa: 25. Tổng diện tích là 3062 m² trong đó có 100 m² đất thổ cư tại tổ 8, ấp 11B - Lỗi Thiêm - Lỗi Ninh - Bình Phước cho 2 ông:

1) Ông: Mừng Thế Kém tại tổ 8 ấp 11B, xã Lỗi Lớn Thiêm - Huyện Lỗi Ninh, Tỉnh Bình Phước một nửa diện tích đất vườn và thửa 50 m² đất thổ cư (Nằm ở phía Tây của mảnh đất)

2. Ông Hoàng Ninh Đức: Thường trú tổ 8 ấp 11B xã Lỗi Thiêm - Lỗi Ninh Tỉnh Bình Phước một nửa diện tích vườn và thửa 50 m² đất thổ cư (Nằm phía Đông của mảnh đất)

(Hai gia đình thỏa thuận là 24.000.000 đ (Hai mươi bốn triệu đồng) chia đều cho mỗi người, giữa hai thửa Ba bên đã thỏa thuận và lập giấy sang nhượng mảnh đất này trên. Hai nửa bên vườn trên thuộc quyền sở hữu của hai ông: Mừng Thế Kém và Ông Hoàng Ninh Đức kể từ ngày giao kết.

Vậy chúng tôi không nhất thiết giấy ngay ở Lỗi Ninh cùng với mặt cơ mặt của mảnh đất.

Đỗ Thiêm, ngày 20/8/1998
Người sang nhượng

Ngọc
Nguyễn Đức Xuân Ngọc

Đỗ Thiêm
Phạm Ngọc Thọ

Date:

Phạm Ngọc Thọ



Người nhận

[Handwritten signature]

Nguyễn Văn Khoa

[Handwritten signature]

Hoàng Minh Đức

Người làm chứng

BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH
Sông Hoàng

Kính gửi Ban Giám Đốc Công Ty TNHH Sông Hoàng

Ngày 20/8/2018

Phản

[Handwritten signature]
Hoàng Xuân Thiện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: (12+13)-1 ; Tờ bản đồ số: 104 Diện tích: 4294,8 m²

(Số thửa (12+13)-1 là số thửa tạm, số thửa chính thức là ..251/...)

Loại đất: Đất ở tại nông thôn (100,0 m²) ; Đất trồng cây lâu năm (4194,8 m²)

Hình thức sử dụng: Riêng

2. Địa chỉ thửa đất: ấp 11B, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Mừng Thế Kện - Hoàng Minh Đức

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ hiện có: Giấy chứng nhận QSDĐ số: 1554; Cấp ngày: 17/09/1997; Diện tích: 3062,0m2 (100,0m2 ONT)

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Kèm theo bản mô tả ranh giới, mốc giới ngày 11/12/2025

- Đo đạc chính lý tại thửa 12, 13 tờ bản đồ số 104.

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 4294,8m²

Loại đất: Đất ở tại nông thôn (100,0 m²) ; Đất trồng cây lâu năm (4194,8 m²)

8. Sơ đồ thửa đất: Tỷ lệ: 1/1000

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1310044,03	533964,10	
2	1310036,97	533970,00	9,20
3	1310008,36	533988,17	33,89
4	1310001,10	533993,98	9,30
5	1309992,00	533985,80	12,24
6	1309983,64	533978,02	11,42
7	1309959,40	533956,31	32,54
8	1309972,29	533937,04	23,18
9	1309977,04	533933,00	6,24
10	1309983,77	533929,32	7,68
11	1310028,88	533906,21	50,68
12	1310034,39	533904,19	5,88
13	1310036,80	533941,74	37,63
14	1310041,92	533954,11	13,39
1	1310044,03	533964,10	10,21

Ngày 15. tháng 01 năm 2026

Người thực hiện (*)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Cao Kỳ Anh

Cao Kỳ Anh

Ngày 26. tháng 01 năm 2026

Người sử dụng, quản lý đất (**)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hoàng Minh Đức Mừng Thế Kện

Duyệt, ngày 15 tháng 01 năm 2026

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI - CHI NHÁNH LỘC NINH

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Ghi chú:

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo 24 cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký nhận có ghi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

1000

1000

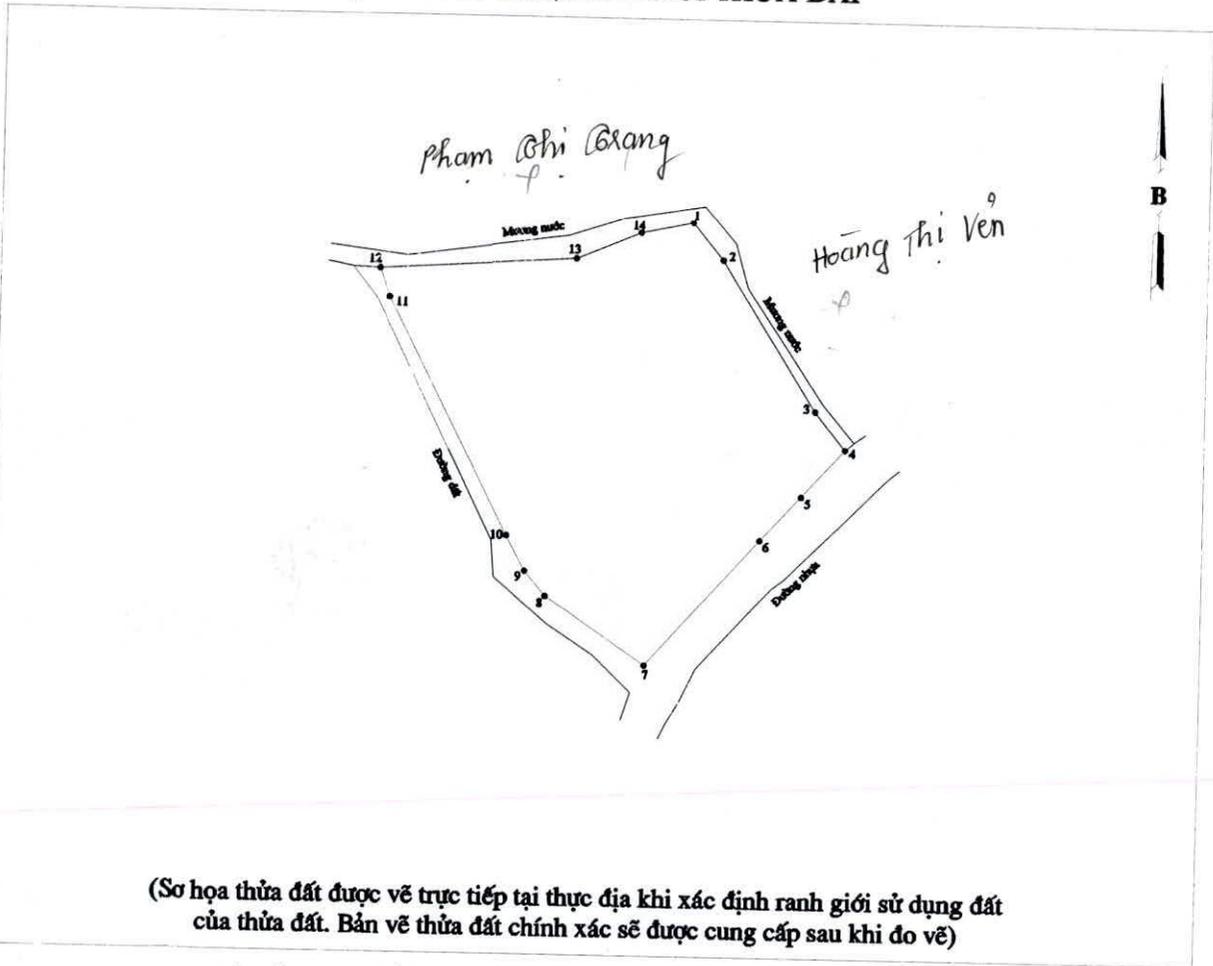
Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông (bà) Mùng Thế Kện - Hoàng Minh Đức đang sử dụng đất tại ấp 11B, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai. Sau khi xem xét về hiện trạng sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liên kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

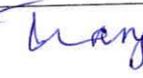


(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 4 là cọc gỗ, ranh giới theo mép mương
- Từ điểm 4 đến điểm 7 là cọc gỗ, ranh giới theo mép đường
- Từ điểm 7 đến điểm 12 là cọc gỗ, ranh giới theo mép đường
- Từ điểm 12 đến điểm 1 là cọc gỗ, ranh giới theo mép mương

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, Chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Tên: Hoàng Thị Vân SĐT: 0382764082		/	/
2	Tên: Phạm Chí Quang SĐT: 0965388232			
3	Tên: SĐT:			

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có: tóm tắt các thay đổi nếu có):

- Thửa đất sau khi đo đạc có diện tích 4294,8m², diện tích tăng 1232,8m² so với GCN đã cấp số 1554, cấp ngày 17/9/1997. Nguyên nhân diện tích tăng là do điều chỉnh các cạnh thửa đất theo hiện trạng. Tại thời điểm đo đạc ranh giới sử dụng ổn định, không tranh chấp. Ranh giới thửa đất có thay đổi so với thời điểm cấp GCN.

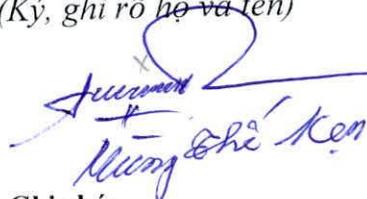
- Điều chỉnh phía Nam giáp đường xóm thành giáp đường nhựa theo hiện trạng.

- Điều chỉnh phía Tây giáp đường thành giáp đường đất theo hiện trạng.

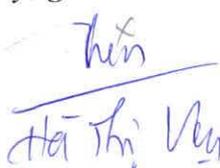
- Trên GCN thể hiện phía Đông thiếu phần ghi chú mương và thể hiện phía Bắc giáp ông Thành. Qua kiểm tra xác minh phía Đông và phía Bắc giáp mương do trước đây con mương chỉ là dòng nước chảy nhỏ nên khi đo đạc cấp GCN năm 1997 đã không thể hiện mương vào GCN. Nay điều chỉnh phía Bắc và phía Đông giáp mương theo hiện trạng và theo bản đồ địa chính năm 2022 xã Lộc Tấn.

* Chủ sử dụng với các chủ giáp ranh đồng ý với kết quả đo đạc và cam kết không có bất kỳ thắc mắc hay khiếu nại gì về sau liên quan đến việc đo đạc thửa đất nói trên.

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Hoàng Thị Vân

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Hải Thị Vân

Nhân viên đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Cao Kỳ Anh

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký nhận đồng ý:

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất ký, trong trường hợp đất ảo tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(* Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc ký xác nhận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **Phạm Ngọc Thơ**(nộp thay **Mùng Thế Kện**)

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 070065000178

[07] Địa chỉ: ấp 11B, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai.

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố:

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): (12+13)-1; Tờ bản đồ số: 104

1.2. Địa chỉ thửa đất: ấp 11B, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp:

1.2.2. Phường/xã:

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố:

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất:CLN.....

1.5. Diện tích (m²): 1232,8m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): *Khair phci năm 1986*

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ :

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà: Nhà ở riêng lẻ

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ... Loại nhà:Hạng nhà

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 26 tháng 01 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

Mùng Thế Kện

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ... Loại nhà:Hạng nhà

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 26 tháng 01 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

Mùng Thế Kện

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ: ...

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: **Phạm Ngọc Thơ nộp thay Mừng Thế Kện**

[05] Mã số thuế (nếu có):

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): 070065000178

[06.1] Ngày cấp 20/5/2025 [06.2] Nơi cấp: Bộ công an

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam):

[07.1] Ngày cấp: [07.2] Nơi cấp:

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: ấp 11B, xã Lộc Tân

[09] Quận/huyện: [10] Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai

[11] Điện thoại: [12] Email:

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế (nếu có):

[15] Địa chỉ:

[16] Quận/huyện: [17] Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):

[21] Mã số thuế (nếu có):

[22] Địa chỉ:

[23] Quận/huyện: [24] Tỉnh/Thành phố:

[25] Điện thoại: [26] Email:

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: [29] Ngày:

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

[30.1] Số: K 662992 [30.2] Do cơ quan: UBND huyện Lộc Ninh

[30.3] Cấp ngày: 17/9/1997

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[31.1] Số: [31.2] Ngày:

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số: [32.2] Nơi lập: [32.3] Ngày lập:

[32.4] Cơ quan chứng thực: [32.5] Ngày chứng thực:

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **Mùng Thế Ken**

[34] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 070065000178

[35.1] Ngày cấp: 20/5/2025 [35.2] Nơi cấp: Bộ công an

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản:

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:

[36.2] Ngày lập:.....

[36.3] Cơ quan chứng thực:.....

[36.4] Ngày chứng thực:

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thừa đất số (Số hiệu thửa đất):(12+13)-1; Tờ bản đồ số: 104

[41.2] Địa chỉ: ấp 11B, xã Lộc Tấn, Tỉnh Đồng Nai

[41.3] Số nhà.... Toà nhà... Ngõ/hẻm..... đường/phố..... Thôn/xóm/ấp:.....

[41.4] Phường/xã:.....

[41.5] Quận/huyện:.....

[41.6] Tỉnh/thành phố:.....

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1:.....ONT..... Vị trí 1:.....Diện tích:.....100.....m²

+ Loại đất 1:.....CLN.....Vị trí 2:.....Diện tích: 4294,8m²

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:.....Diện tích:.....m²

+ Loại đất 2:.....Vị trí 2:.....Diện tích:.....m²

[41.8] Hệ số (nếu có):.....

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): ...Nhận chuyển nhượng

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): 24.000.000đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ: Không

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở :Diện tích sàn xây dựng:.... m²

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:.....[42.7]Địa chỉ dự án, công trình:.....

						đắtở duy nhất	
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						<input type="checkbox"/>	
2						<input type="checkbox"/>	
....						<input type="checkbox"/>	

VII. HỒSƠ KÈM THEO GỒM:

-
-

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

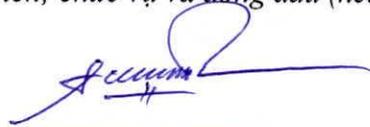
Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày 26 tháng 01 Năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)



Mùng Thế Kện

[18] Là thửa đất duy nhất:

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận:

[20.1] Số giấy chứng nhận: K 662992 [20.2] Ngày cấp: 17/9/1997

[20.3] Thửa đất số: (12+13)-1 [20.4] Tờ bản đồ số: 104

[20.5] Diện tích: 4294,8m² [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ONT+CLN

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 100m²

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 100 m²

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận:

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: [23]

Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

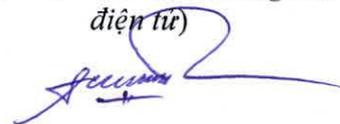
..., ngày 26 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký

điện tử)



Mùng Thế Kện

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: **Mùng Thế Kện**

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: **25/7/1965**

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 070065000178

[31] Ngày cấp: 20/5/2025. [32] Nơi cấp: Bộ công an

2. Thừa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tờ/thôn: **11B** [33.4] Phường/xã/thị trấn: **Lộc Tấn**

[33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/Thành phố: **Đồng Nai**

[34] Đã có giấy chứng nhận:

[34.1] Số giấy chứng nhận: K 662992 [34.2] Ngày cấp: 17/9/1997

[34.3] Thừa đất số: (12+13)-1 [34.4] Tờ bản đồ số: **104**

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: **100m²**

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:100m².....

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:ONT.....

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận:

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
--	--	--

...
-----	-----	-----

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày..... tháng..... năm.....
CÁN BỘ VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

[18] Là thửa đất duy nhất:

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận:

[20.1] Số giấy chứng nhận: K 662992 [20.2] Ngày cấp: 17/9/1997

[20.3] Thửa đất số: (12+13)-1 [20.4] Tờ bản đồ số: 104

[20.5] Diện tích: 4294,8m² [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ONT+CLN

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 100m²

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 100 m²

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận:

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: [23]

Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

.....

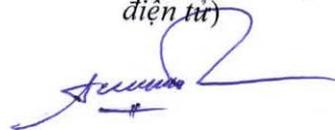
Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 26 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)



Mùng Thế Kện

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

...
-----	-----	-----

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày..... tháng..... năm.....
CÁN BỘ VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐƠN XIN GIAO ĐẤT VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**



Kính gửi - UBND Huyện Lộc Ninh
- UBND Xã :

Họ tên chủ sử dụng đất : Phạm Ngọc Thọ
Năm sinh: 1960 Số Giấy CMND 280740856
Họ tên vợ hoặc chồng: Nguyễn Thị Xuân Ngọc
Nơi thường trú: Ấp 11B Xã Hắc Thủy LN.
Hiện có: 1 Khu đất đang sử dụng khoảng 2000 m² m²
Trong đó: Thổ cư và vườn: 100 m² còn lại trồng cây: Lâu năm
Tọa lạc tại: Tổ, xóm đồng:, ấp, khu vực:,
Xã: Lộc Thái Huyện Lộc Ninh.
Khu vực đất gồm các Lô, thửa: 261 (5)
Tờ Bản đồ số: 25 Hệ thống Bản đồ 299.
Hiện nay (bị biến động hay chưa được T/C đo đạc):

Nguồn gốc: Từ khai phá năm 1986.

Các Giấy tờ liên quan về đất:

Mục đích sử dụng: 50m² TĐ + vườn

Vị trí: T 261 (5) TĐĐ: 25

Bắc giáp: T 261 (4)

Nam giáp: Triển Liên xã

Đông giáp: Triển Liên xã

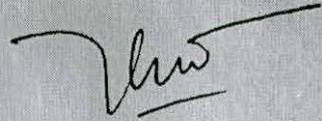
Tây giáp: 261 (6)

Mốc giới và đường phân ranh chúng tôi đã xác định rõ ràng và ổn định với các chủ sử dụng đất tứ cận đồng thời xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật về khu vực đất của mình.

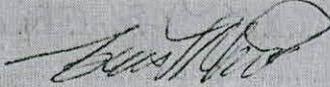
Nay xin được ngành chức năng và UBND các cấp xem xét đo đạc chỉnh lý cho tôi được hợp thức hóa quyền sử dụng đất theo pháp luật hiện hành.

Xin tự nguyện chấp hành mọi chính sách của Nhà nước và quy định của địa phương trong việc quản lý và sử dụng đất./.

.....ngày.....tháng.....năm 199.....

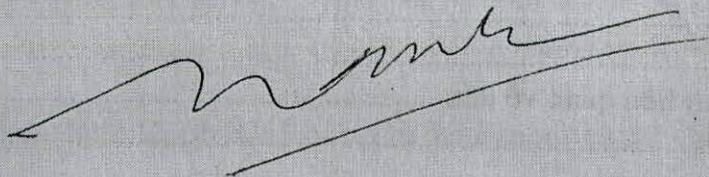


XÁC NHẬN CỦA TỔ

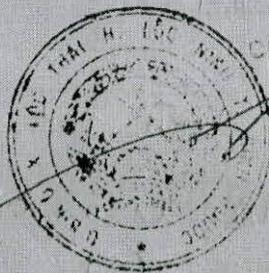


XÁC NHẬN CỦA BAN ẤP

Ý KIẾN CỦA CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ



XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ:



Nguyễn Văn Chín

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN LỘC NINH

CHỨNG NHẬN

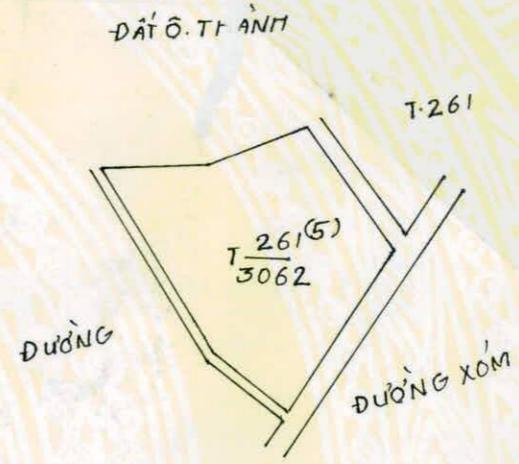
HỌ TÊN: PHẠM NGỌC THƠ

Được quyền sử dụng 3062 m² đất.

Tại: Ấp 11 B - Xã Lộc Thái
Huyện Lộc Ninh
Bình Phước

Theo bảng liệt kê dưới đây:

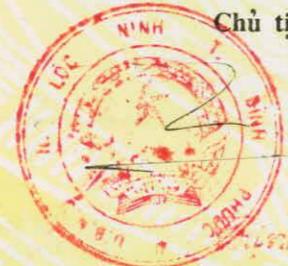
Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
25	161 (5)	3062	100 m ² Thờ' cư 2962 m ² Vườn	Lâu dài 50 năm	



TỶ LỆ - 1:2000

Ngày 17 tháng 9 năm 1997

Chủ tịch UBND



Nguyễn Lương Sơn

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Đăng Nhật

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số 1554/QSDĐ/.....

